

Lê Quang Thông

# Y Khoa và Cơ Duyên

*Chúng tôi gặp đồng môn Lê Quang Thông, YKH # 12, trong chuyến anh đến Hoa Kỳ khi thân phụ của Thông, cựu Đại tá Lê Quang Bình, nguyên Tư lệnh phó Quân khu II đặc trách duyên hải (Tướng Phạm Văn Phú là Tư lệnh), trước đó chức vụ cao nhất đã từng giữ là Tham mưu trưởng Quân đoàn II (Trung tướng Ngô Dzu là Tư lệnh) trước 1975, qua đời vào tháng 2, năm 2008. Qua chuyện trò với Thông ở lần hội ngộ nhóm bạn trẻ XO ở nhà anh chị Bửu Phụng, chúng tôi mới biết Thông có tài nói chuyện tiếu lâm rất hay, hát rất hay và là một Bác Sĩ nổi tiếng về Siêu Âm ở Đà Nẵng trong nhiều năm qua. Xin giới thiệu với quý ACE bài viết dưới đây "Y KHOA VÀ CƠ DUYÊN" mà tác giả là một người phải đi bán thuốc ở chợ trời sau 1975 và từ từ vượt nhiều khó khăn đương thời trong bùn dơ để có được cuộc sống hôm nay. Chúng tôi cũng mong quý ACE đọc bài viết với tinh thần rộng mở.*

**T**rong gia đình tôi, khi những người con sinh ra Ba tôi đều có chắm một lá số tử vi. Tôi vẫn còn giữ lá số đến ngày nay, người chắm lá số tử vi là ai tôi không rõ, không để tên người bình giải vì khiêm tốn hay sợ giảm thọ vì "thiên cơ bất khả lậu"? Lá số trên giấy vở học trò năm 1953, viết bằng chữ Hán, phần luận giải bằng chữ quốc ngữ, viết bằng bút máy nét mực rần rỏ chữ đẹp, chứng tỏ là người ấy phải là một khóa sinh, có thể rớt Tú tài (Tú Xương chẳng hạn!) về chắm Tử vi kiếm sống qua ngày nên học cả hai nền Hán học và Tây học... Phần luận đoán cung mạng có ghi lá số của tôi có các sao Thiên quan, Thiên phúc, Thiên y... cộng với chính tinh Cự môn đóng ở cung Ngọ ắt phải là Thầy thuốc... có khoa ăn nói có khiếu văn chương?

Ba tôi rất vui mừng và khuyến khích tôi học y khoa, ngày xưa Ba tôi là con nhà nghèo vừa học đệ tứ niên (chuẩn bị thi Diplôme) tại trường Việt Anh (Huế) vừa là gia sư (precepteur) gia đình ông Phán Triêm, gia đình này về sau phát y được có hai người con trai nổi tiếng trong y giới là Bác sĩ nhi khoa Võ Văn Tùng và Bs Võ Văn Đạt (hiện còn sống ở Cali), thời thế loạn lạc Ba tôi gia nhập Võ bị Đà Lạt để làm quan võ vẫn thường qua lại với gia đình ông Phán Triêm... khi nhỏ lúc đau yếu ba tôi thường dắt qua phòng mạch Bs Võ Văn Tùng ở chợ Cây me Đà Nẵng, tôi rất khâm phục, ngưỡng mộ và ấn tượng Bác sĩ cao to oai vệ trong tôi từ đấy... Mỗi giao hảo giữa ba tôi và Bs Tùng vẫn qua mãi tận Little Saigon-Cali sau này, gần đây qua người cháu rể là Bác sĩ Trần Xuân Quý, Bs Võ Văn Tùng lại đến thăm nhà tôi thật là vinh dự không sao kể xiết...

Trong thâm tâm ba tôi lúc đó rất mong những người con sau này sẽ là bác sĩ, kỹ sư, thầy giáo... và gia đình họ Võ của ông Phán Triêm là hình ảnh mẫu mực

thành đạt về học vấn đối với Ba tôi...và luôn nêu gương đó cho anh em chúng tôi học tập.

Ngày đầu tú tài hai ban B hạng bình thứ, tôi chưa có định hướng học ngành gì, nên ghi danh vào Dự bị Khoa học để chuẩn bị thi vào y khoa là theo ý thích của Ba tôi, nhưng trong lòng tôi rất thích phi công, tôi chỉ nghĩ làm sao điều khiển một cánh sắt bay trên bầu trời là sung sướng lắm rồi, chứ không nghĩ thời chinh chiến, lái máy bay cũng mất mạng vì phòng không hay tên lửa như chơi... lúc nhỏ tôi đã mê mô hình máy bay và cho đến cả ngày nay tôi luôn thích làm sao điều khiển máy bay và hôm nay tôi vẫn mê máy bay điều khiển vô tuyến...

Tôi cũng không hiểu vì sao tôi rất thích thú khi nhìn bầu trời hàng đêm với các chòm sao, hay là vì lúc còn trong Hướng đạo, khi là "Sói con" tôi đã có bằng Thiên văn và chỉ các chòm sao vanh vách... Lúc nhỏ tôi đã chế các kính thiên văn theo tạp chí khoa học đến nay kính thiên văn tài tử nào vừa túi tiền là tôi mua tất... Cho nên có tỷ phú bỏ 20 triệu đô la để bay vòng quanh vũ trụ đối với tôi chẳng có gì lạ... cho nên có những người bạn thích chơi hoa, cây kiểng, nuôi cá cảnh... tôi rất tôn trọng vì cái sở thích thì không ai giống ai...

Thích thú bay trong không gian hay ngắm nhìn vô tận của vũ trụ bao la... dường như có những nhân vật ảnh hưởng đến sở thích và quan niệm nhân sinh của tôi rất nhiều phát xuất từ thiên văn, vũ trụ. Đó là Gia Cát Lượng, nhân vật trong Tam quốc mà lúc 8 tuổi tôi đã đọc trong tủ sách của ba tôi... lớn lên đọc lại rất nhiều lần... phát hiện nhiều thú vị và tôi mới hiểu một trong Thất tử tài thư của Trung hoa đã làm say mê không biết bao thế hệ chứ không phải riêng tôi, một trong những lý do tôi yêu nhân vật Gia Cát Lượng là xem sao trên trời biết được chuyện trần thế..., biết chia ba thiên hạ, biết Bàn Thống sẽ chết... biết có sương mù để mượn tên Tào Tháo, biết xem thiên tượng có gió Đông nhưng vẫn lập đàn hô phong hóa vân vũ "lừa" Chu Du, để có công lao không nhỏ trong trận hỏa thiêu quân Tào tại Xích Bích để kiếm ít đất đai tạo thế chia ba chân vạc sau này. Và điều gây ấn tượng nhất là trấn áp sao tướng tinh trên trời đừng cho rơi rụng để cầu thọ... thuở nhỏ đọc đến đây là tôi tức Ngụy Diên lắm, tại sao y hồ đồ đập đổ đèn Thất tinh mệnh chủ... thương cho Gia Cát tiên sinh không sống thêm vài năm trung hưng nhà Hán...

Người ảnh hưởng thứ hai là nhân vật hiện đại: Tiến sĩ Trịnh Xuân Thuận, ông đã viết những cuốn sách thiên văn vũ trụ và liên hệ với Phật giáo... từ đó tôi càng tin những gì tồn tại trong vũ trụ này liên hệ với nhau như hệ lưới, và các giao điểm là những Duyên sẽ xảy ra theo mỗi liên hệ Nhân Quả.

Cho nên một vài kỷ niệm còn nhớ trong ký ức là vô số những gì đã trải qua trong đời - có những kỷ niệm hay hơn nhưng không nhớ hết - hôm nay tôi ghi lại để các bạn cùng chia sẻ: Y khoa và Cơ duyên.

Đạt mảnh bằng dự bị khoa học khối B để chuẩn bị thi vào y khoa Huế lúc đó cũng không phải dễ dù ghi danh tự do, và hồng chỉ có con đường là học tiếp cử nhân Sinh hóa, hai là vào binh nghiệp nếu không được hoãn dịch... học vấn. Khi làm bài thi xong tôi nghĩ chắc khó đậu... lúc đó Y khoa Huế chỉ thi ba môn: Toán làm được nửa bài, Anh văn làm được 2/3, riêng Kiến thức tổng quát 5 câu tôi làm đúng 5 câu. Tôi thi đậu y khoa vị thứ 50 trong tổng 55 thí sinh trúng tuyển năm đó.

Đúng là cơ duyên đầu tiên tôi đậu y khoa là một may mắn, nhờ thú ham đọc sách báo, đã giúp tôi đậu y khoa như một số sinh viên khác, chưa chắc học gạo đã đậu. Tôi còn nhớ năm đó có các câu hỏi như Nguyên sóai Zhukov là ai, về nghệ thuật dùng binh với tướng Trần Hưng Đạo của ta giống nhau điểm nào, Bản thảo Cương mục tác giả là ai, bạn hãy kể 7 kỳ quan thế giới... Tháng 9 đen (Black September) là gì?...

Vào học y khoa năm thứ nhất, cơ duyên nữa là ở chung phòng với các bạn Nguyễn đình Phương, Nguyễn đình Tiến, Nguyễn anh Tú... rồi quen các bạn Nguyễn văn Dũng, Nguyễn Hải Thủy... và người đàn anh kính mến biệt danh Coco – Bs Trần Lương Hoa – anh rất yêu văn nghệ bỏ tiền mua nhạc cụ lập ban nhạc đặt tên Cocobrother, chúng tôi chơi nhạc với niềm đam mê, nhiều khi trình diễn chẳng có thù lao gì cả... nhưng nhờ vậy mới gặp được Trịnh Công Sơn... nhân anh ta là khách mời danh dự của các soeur trường nữ Jean d'Arc và các giới văn nghệ sĩ khác...

Ban nhạc họp được một năm có chơi tại các bar, café Huế, Đà Nẵng... sau đó tan rã vì hai thành viên trong ban nhạc Cocobrother ở lại lớp, còn tôi may mắn đậu vớt nhờ hoạt động văn nghệ trong ban nhạc y khoa và chỉ thiếu ¼ điểm (xem bài Thầy Bách – Tạp chí Siêu âm số 45). Sau 1975 anh Coco bật tin... mãi đến năm 2000 anh về Việt nam gặp lại anh Bs Ngô văn Tường và chị BS Như Minh là bạn cùng lớp, tôi mới có dịp gặp lại... bây giờ ảnh hói đầu như Lenin và tính cũng tiểu lâm đùa giỡn như cũ... nhắc lại chuyện xưa ban nhạc Cocobrother anh cười vui vẻ sung sướng lắm... một kỷ niệm để mấy ai quên...

Chẳng phải là cơ duyên hay sao nếu không có dính líu vào văn nghệ, tôi đã ở lại năm thứ nhất y khoa và biết đâu lên đường nhập ngũ... huynh đệ tương tàn, hay “Tổ quốc” ghi công”?

Nhân đây Tôi xin kể một kỷ niệm về Trịnh Công Sơn... như vừa nói ở trên... Lúc đó đầu năm 1974 Trịnh đã nổi tiếng với các Ca khúc da vàng và các tập Tình ca nhạc rất hay, lời thì ít ai hiểu... Trường nội trú nữ Jean d'Arc ở Huế ai cũng biết... tổ chức văn nghệ cuối năm có mời ban nhạc sinh viên Cocobrother chúng tôi và các sinh viên đại học khác tham gia các tiết mục văn nghệ, Trịnh trong Ban giám khảo!

Tôi còn nhớ ban nhạc chúng tôi chơi bài nhạc của Lê Hựu Hà – “Đôi khi ta muốn khóc” tôi vừa là lead guitar kiêm ca sĩ - bài này lời cũng yếm thế bi quan xem

cuộc đời là phù vân...” đôi khi ta muốn thoát ly, đi thật xa khỏi cuộc đời này, lên rừng làm bạn thân với hươu nai... Đôi khi ta muốn khóc khi tình thương đã không tồn tại...”

Ban nhạc chúng tôi được giải và dự tiệc với Trịnh, tôi may mắn ngồi bên anh, trong bàn tiệc không hiểu dẫn dắt thế nào bỗng dựng bàn luận truyện Kim Dung, tôi là “fan” ái mộ kiếm hiệp Kim Dung từ Trung học nên cao hứng hỏi thăm:

- Anh Sơn, anh thích nhân vật nào nhất của Kim Dung?

Trịnh trả lời ngay không do dự:

- Hồng Thất Công!

- Tại sao anh thích Cửu chỉ thần cái vậy anh Sơn?

- Vì tính cách của Bắc Cái là giống bài hát của Thông hát khi nãy...đó

Chuyện đó xảy ra lúc tôi 22 tuổi, anh Trịnh 33 tuổi, sau biến cố 1975 vài năm, cơ duyên với người bạn thân Nguyễn Trung Dân (nay là phu quân chị Phạm thị Lệ-Giám đốc công ty Phương Nam), trong một bữa tiệc có Trịnh, tôi nhắc lại chuyện cũ về Kim Dung, anh nâng ly Whiskey vừa cười vừa đùa trong lúc cao hứng gần hết chai “ông già chống gậy nhãn đỏ”:

- Thông tìm trong những bài hát của mình có phảng phất Hồng Thất Công đấy!

Tôi suy nghĩ hồi lâu và nói:

- Mưa Hồng!

Trịnh nâng ly cười lần nữa và “tiếng thủy tinh chạm nhau”(từ anh Trịnh hay dùng khi nói về nhậu), anh không công nhận, cũng không phản đối...

Khi truyện Kim Dung được phép in lại và công ty Phương Nam độc quyền phát hành, chị Phạm thị Lệ là người qua tận Đài loan ký hợp đồng với Kim Dung... cũng là mối cơ duyên kỳ lạ giữa những người bạn...

Hai trong năm “siêu tâm phục” của tôi là Kim Dung và Trịnh Công Sơn (ba “siêu” còn lại là Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương và Hàn Mặc Tử). Kim Dung viết hai tác phẩm Anh Hùng xạ điêu và Thần điêu đại hiệp đã xây dựng nhân vật Hồng Thất Công là một trong Võ lâm Ngũ Bá, tính tình nghĩa hiệp, là Bang chủ Cái Bang nhưng chỉ thích ăn nhậu và sống nay đây mai đó như “Ngọa Hổ Tàng Long”... lúc ẩn lúc hiện trong giới võ lâm, không đua chen, (chức vụ Bang chủ ông đâu có màng, có cơ hội là giao chức bang chủ và gậy Đả cẩu cho Hoàng Dung ngay), không tham sân si... như các nhân vật khác... Châu Bá Thông hồn nhiên nhưng vẫn dính vào vụ “xì căng đan” với thứ phi Anh Cô của Nam Đế Đoàn Hoàng Gia và tính tình quá trẻ con chưa xứng đáng tầm cỡ “con rồng” như Trịnh ái mộ. Khoảng năm 1965-1968 chế độ cũ có lúc cấm hát bài Mưa hồng vì cho đó là ám chỉ Hồng Vệ Binh của Mao và “cơn mưa đỏ” của chủ nghĩa Cộng sản, nhưng đối với văn nhân một bài hát hay bài thơ đều có gởi gắm gì đó, theo tôi Trịnh vẫn thích đọc kiếm hiệp như bao người khác ở giai đoạn đất nước điêu linh, có người đọc lúc đó để quên sầu, đọc kiếm hiệp để giải trí... Cùng thời với Trịnh, Tướng Nguyễn Cao Kỳ lúc còn làm tư lệnh Không quân vẫn thừa nhận ông ta rất ái mộ Trương Vô Kỵ và thích vẽ lông mày cho “Triệu Minh hôtesse de l’air” hơn là làm chính trị đó sao? Tướng Nguyễn Cao Kỳ và phi công Trung tá Lưu Kim

Cương rất yêu Trịnh, vừa che chở vừa cung cấp whisky Red Label cho người nghệ sĩ tài hoa này uống đều đều... ai cũng biết... khi Cương tử trận Trịnh viết bài “Cho một người nằm xuống” rất cảm động...”anh nằm xuống sau một lần đã đến đây, đã rong chơi trên cuộc đời này”... tạ ơn tri kỷ như Dự Như vọng với Trí Bá thời Xuân thu Chiến quốc... cũng vì một trong những bài này mà sau 1975 văn nhân sĩ Huế “đấu tố” Trịnh phải chạy vào Sài gòn giữ toàn danh tiết cho đến cuối đời ... Các bạn sinh viên tháng 8 năm 1975 chắc còn nhớ những băng rôn treo trước đại học Sư phạm Huế “đánh” Trịnh... thật tội nghiệp!

Trịnh thích nhân vật như Hồng Thất Công là có thật, nhân vật thích ăn nhậu, có võ công tuyệt chiêu, võ công đó là căn cước đặc biệt để nhận dạng nhân vật đó (như bình luận của Đỗ Long Vân - Tây độc có Hàm mô công- Nam đế có Nhất dương chỉ- Đông tà có Đàn chỉ thần công...), Giáng Long Thập bát chưởng... là “căn cước” của Hồng Thất Công là... Rồng, rồng luôn đi đôi với nước, rồng hút nước v.v...và đi đôi với Phụng – “đường phượng bay mù không lối vào” đó là chưởng đầu tiên “Kháng Long hữu hối” mượn một quẻ trong kinh Dịch, rồng bay cao quá phải ăn năn như người quân tử không biết điếm dừng. Quẻ này xem ra cũng ứng với cái chết của Lưu Kim Cương!

Mưa...là nước thuộc Thủy – phương Bắc – Mưa Hồng là Bắc Cái Hồng Thất Công, trong lời bài Mưa hồng nhắc đến những gì liên quan đến Rồng, Hồng...Thủy rất nhiều...

Trời ươm nắng cho “mây hồng”- rồng và mây khi nào cũng có đôi trong văn học - long vân, long phụng.. “mưa xuống”, “mây âm thầm”, “mưa nguồn”, “song vắng”, “nước dâng lên”, “mưa đầy”, “chiều mưa đỉnh cao”, “sương mù”, “câu mưa ướt áo”, nói về những gì liên quan đến Thủy-Bắc Cái Hồng Thất Công, riêng câu “người ngồi đó trong mưa nguồn” đích thị là hình ảnh con rồng Hồng Thất Công đang ẩn mình trong quẻ “Phi Long tại Thiên”, cũng là một chưởng pháp trong Giáng Long Thập bát chưởng... “bước chân mòn trên phiếm du” liên quan đến tính cách phóng khoáng của Hồng Thất Công.

Có thể lối giải thích trên có người cho là khiên cưỡng, không chấp nhận nhưng dù sao làm phong phú thêm khó tàng bình luận Trịnh công Sơn trong lúc “trà dư tửu hậu” là cũng đã vui rồi! Còn không “Mưa hồng” là mưa ... hồng hát rất hay nhưng chẳng ai hiểu gì cả... ngoài câu triết lý cuối cùng... hơi dễ hiểu “cuộc đời ấy có bao lâu mà hững hờ”?

Năm thứ ba Y khoa, lại một cơ duyên nữa ngoài anh Coco Trần Lương Hoa, tôi gặp anh Văn Quảng - bác sĩ học hậu đại học Sản khoa - anh rất “kết” tôi, ngoài chuyên môn anh Văn Quảng rất thích khiêu vũ... Năm thứ ba tôi đi thực tập Sản khoa, ngoài đỡ đẻ và cắt sán hội âm(episiotomy), sinh viên Y3 còn được tham gia phụ mổ hai cho các ca cesarienne mà Nội trú là phẫu thuật viên chính, Y5 là phụ mổ.

Trong một đêm trực, vắng Y5 anh Văn Quảng giao cho tôi mổ chính ca cesarienne nhau tiền đạo, anh làm phụ mổ, một cô Sage Femme phụ hai, thời đó

Bs Sản khoa nào mổ lấy thai ngang (segmentaire) là...”siêu” như anh Văn Quảng ...còn nội trú, Y5 là mổ thân...gần hết (corporeal). Lần đó cứu sống cả mẹ lẫn con, anh BS Văn Quảng khen Thông mát tay ... Anh Văn Quảng chỉ dạy tôi khâu từng lớp tử cung...rồi đóng bụng.. .tôi nhớ như in... và chỉ một lần đó thôi...12 năm sau tại huyện Hiệp đức – Quảng nam, tôi lại phẫu thuật cho một sản phụ nhau tiền đạo sẽ kể hồi sau...

Sau biến cố 75 nghe anh qua Mỹ, từ đó tôi chưa có dịp gặp lại không biết anh còn nhớ tôi không và những kỷ niệm party khiêu vũ với các nữ sinh Đồng Khánh xinh đẹp ?

Một người đàn anh nữa tôi phải nhắc đến vì cơ duyên cho tôi gặp anh nhiều trong các đêm trực ... và cách chơi rất playboy là anh Bùi Cao Đăng... Cuối năm Y2 đi thực tập anh Đăng là nội trú tức Y6 (hồi đó thiếu bác sĩ, Y6 đương nhiên là nội trú), anh “kết” tôi cũng vì khiêu vũ, những đàn em mới bước vô nghề như tôi kính trọng và phục đàn anh sát đất... cũng vì các anh giỏi thật sự hỏi đâu biết đó... anh hay bày vẽ tôi rất nhiều về phẫu thuật cơ bản, như cột chỉ, khâu nối ruột...và ăn chơi thì anh Đăng là “number one” của Huế một thời... vậy mà thi tốt nghiệp anh đậu thủ khoa... đến thầy Bách cũng ... không hiểu vì sao? Và trong luận án tốt nghiệp, anh Đăng còn chơi ngông, ngoài tặng gia đình, thầy cô bảo trợ... ở những trang đầu, anh còn đề tặng ông bà Khiêu văn Vũ (Nhảy đầm), Ông Chám, Ông Đen, Ông Đỏ (billard), Cơ Rô Chuồn Bích và tặng cho những người con gái đã đi qua đời tôi và ra đi trong... thù hận! Nghe đâu ngày dự lễ tốt nghiệp, anh ruột của anh Đăng là BS Bùi Cao Đệ, xé những trang này, nhưng sau 1975 tôi đọc thèse của anh còn trong thư viện thấy những trang này còn y nguyên... tôi có đưa cho chị Cẩm Lai là quản thủ thư viện xem, chỉ cười giọng Huế: “răng mà rứa hè”?

Những ngày trước tháng tư năm 75 tôi gặp anh Đăng mặc đồ rằn ri Nhảy dù đeo huy hiệu Quân y, trên lái xe jeep quân đội chở vài cô gái rất dễ thương và từ đó không gặp anh nữa... Gần đây qua Mỹ gặp anh Vĩnh Chánh, bạn thân anh Bùi Cao Đăng mới biết tin tức của anh nhưng chưa gặp lại.

Mười năm lặn đạn từ 1975 ... ca bài “hàn nho phong vị phú” của Nguyễn công Trứ,có những lúc tôi rất chán nản và mất niềm tin vào cuộc sống... nhưng nhờ Tử vi,tôi có niềm tin mãnh liệt một ngày nào đó sẽ thăng hoa... ”Thạch trung ẩn ngọc” nếu không gặp Tuần Triệt như sấm sét đánh vỡ đá thì mãi mãi là người không gặp thời... ẩn sĩ... muôn năm như người chắm lá số tử vi cho tôi năm xưa.

Đại hạn 10 năm đã qua...và sấm sét đánh vỡ đá...

Năm 1985 cơ duyên hay số mệnh đã có một người cộng sản chân chính - thanh liêm, quang minh chính đại - người này đã giúp tôi trở lại ngành Y vô vụ lợi sau những năm dài lang thang từ Bệnh viện Lao, bán sách cũ...mất bảy năm dằng dặc... sau khi tốt nghiệp năm 1978. Người đó là Bs Hoàng Thao - Giám đốc Sở Y tế Quảng nam và Đà Nẵng lúc chưa tách tỉnh - Bs Hoàng Thao sau khi công tác Campuchia về, ông biết tôi là Bác sĩ thất nghiệp sau sự cố mâu thuẫn tại

Bệnh viện Lao, hiện đang bán sách, báo cũ ở vỉa hè... ông xem lại các đơn tôi đã nộp nguyên vọng xin bổ nhiệm huyện nào cũng được miễn là đúng công tác chuyên môn mà các tiền nhiệm trước đó như Bs Trần minh Tuấn, Bs Nguyễn văn Sâm... chẳng đóai hoài tới, dù tôi đã mấy chục lần có khi đứng dưới mưa chờ hàng đêm tại tư gia... cũng thông cảm cho họ thôi vì lý lịch con “sĩ quan Ngụy” quá nặng nề không ai thêm lưu tâm... không khéo liên lụy... và tôi cũng tưởng bỏ nghề... thì may thay... 1986 Ngài Tổng bí thư Nguyễn văn Linh đề xuất “Đổi mới” Bs Hoàng Thao là con người đi trước Đổi mới, 1985 ông đã có chính sách trọng dụng tất cả mọi chất xám dù đào tạo chế độ nào... và để xoa dịu “cánh bảo thủ” ông đề ra chính sách đi huyện miền núi 2 năm sẽ về lại thành phố, một số bác sĩ thất nghiệp như tôi, Bs Đỗ Diệu Quê, Bs Lê văn Phú... lần lượt vào lại ngành Y và tôi vui vẻ “phiêu lưu” lên huyện trung du mới thành lập “vời lòng phôi phôi dậy tương lai”, lúc đó lời hứa 2 năm sau sẽ về thành phố tùy thuộc vào người lãnh đạo còn tại chức hay không, người khác lên thay chính sách thay đổi, anh sẽ chôn chân trên huyện miền núi xa xôi này... vĩnh viễn. Bs Hoàng Thao con người chân chính ấy khó trụ vững trước cơn giông bão của “cánh bảo thủ”, “chủ nghĩa cơ hội” và tranh dành đoạt chức, ông bị mất chức giám đốc sở y tế nhưng cả cuộc đời ông được tất cả mọi đồng nghiệp yêu thương, những lần ông về Đà Nẵng nằm viện vì tuổi già đau yếu, lượng người thăm ông nườm nượp đã nói lên tình cảm của những người mến mộ ông... trong khi có những quan chức ra đi không một nén hương của vài người tiễn biệt... Bs Hoàng Thao thôi chức lúc tôi đang còn công tác Hiệp đức... tôi không bỏ về vì không muốn ông liên lụy và cũng muốn chứng tỏ ông dùng đúng người, và thời gian sau trong hoàn cảnh đổi mới của đất nước và những ngày gian khổ tại Hiệp đức không ai nỡ ngăn đường về TP Đà Nẵng của tôi khi hai năm ở miền núi... bằng mười năm đồng bằng?

Lúc đó các bạn đồng nghiệp nhìn tôi ra đi với ánh mắt ái ngại thương cảm... vì xem như “lưu đầy...biệt xứ”...nào ngờ “họa trung hữu phúc”... Hiệp đức đã giúp cho tôi sống hiên ngang, tự tin và chân giá trị của một thầy thuốc chân đất đúng nghĩa.

Ngày tôi lên Hiệp Đức có một người rất mừng rỡ đó là anh BS Bùi Quy Cương, anh biết tôi sẽ thế chỗ của anh và anh về lại Đà Nẵng, ảnh tưởng chôn chân nơi miền đất trung du này rồi như anh Thân Trọng Cư Quế sơn đầy thôi! Anh Cương trên tôi hai lớp người nóng tính nhưng tính tình hào phóng bộc trực, chuyên môn giỏi, tửu lượng cũng khá, tôi ví anh như một trong hảo hán Lương Sơn bạc, anh đã làm cho nhân dân và huyện ủy Hiệp đức tin cậy yêu thương khiến tôi bị cái bóng của anh quá lớn tôi khó vượt qua anh, nhưng chính nhờ anh tôi đã bắt buộc tạo “danh” cho mình để tồn tại và sống giữa lòng nhân dân Hiệp đức như anh...

Nhân dân Hiệp đức xem anh Cương như “thánh” các câu chuyện bên bàn nhậu kể về anh mổ ruột thừa trong mùng bằng dao lam và khâu bằng chỉ may trong ánh sáng chập chùng của đèn dầu... đã tạo cho anh biết bao huyền thoại... ngày đó nội khoa tôi đã vững, ngoài những năm tháng tại trường Y sau giải phóng,

bác sĩ thiếu nên Y6 (nội trú) có nhiều quyền hạn trong điều trị và những tháng ngày thất nghiệp, nghề bán sách rảnh rỗi chẳng biết làm gì ngoài đọc đủ các loại sách kể cả sách y học sau giải phóng... bán rất rẻ...

Tôi đã điều trị nhiều ca nội khoa sốt rét ác tính, viêm gan siêu vi, hội sinh sét đánh... ngoạn mục, đỡ đẻ ngôi thuận, ngôi ngược... dạy các nữ hộ sinh thủ thuật Mauriceau trong ngôi ngược, đặt forcep làm tắt tần tật... Nhưng đối với quần chúng nhân dân nghe mỡ xẻ hay tí máu me họ mới nể, mới tin... những nông dân tại đây bao năm bị chiến tranh, trình độ giới hạn cứ nghĩ bác sĩ là làm được tất cả, cho nên chúng tôi phải nhổ hết ba cái răng gòn rụng của các cụ già chỉ cần cột sợi chỉ giặt mạnh như lang vườn là xong, nhưng phải gây tê, dùng kèm mới oai... các cụ mừng lắm khỏi phải về Đà Nẵng xa xôi... cắt amidan bằng kèm Sluder như chóp dưới đèn pha của xe Simpson Đông Đức... và từ đó nhân dân truyền tụng bác sĩ đa tài nhổ răng, cắt amidan không đau cứ râm ran...lan truyền...

Một ngày nọ cơ duyên đã đến... sản phụ Mạc thị Bưởi 35 tuổi, băng huyết nhập viện trong tình trạng huyết áp 90/60, tôi đeo găng và khám biết ngay nhau tiền đạo... với “nhị dương chỉ” tiếp xúc với cảm giác mềm mềm của bánh nhau trong cổ tử cung đã hé mở... bệnh nhân này chỉ cần chuyển đi vài cây số mất máu là chết ngay, lúc đó huyện lộ Hiệp đức là đường đất sinh lầy, xe gỗ cày nát toàn ổ voi... đi lại rất khó khăn... nếu chuyển thì lỡ có chết dọc đường cũng không sao, đỡ lỗi bệnh quá nặng ngoài khả năng cứu chữa, mổ thì có thể cầm máu cứu sống như sách vở và thực tế đã dạy, nhưng lỡ chết thì...”thân bại danh liệt”...tôi nhớ anh Văn Quảng đã dạy tôi mổ năm xưa... tôi rất cương quyết và trong thâm tâm tôi chỉ nghĩ một điều tại sao ta có thể cứu được người mà không làm? Cần gì thanh danh...”Tiền thối lương nan, đi về lặn đạn, ngày xưa lặn đạn, tiền thối lương nan” Trịnh công Sơn nhắc nhở rồi đấy, hãy quyết định đi... Tôi hỏi ý kiến Y sĩ Nguyễn văn Thỏa lúc đó là giám đốc, tuổi nhỏ hơn tôi, anh ta ái ngại hỏi tôi có chắc cứu được không, vì mổ mà tử vong ở huyện thì ...”suốt đời lặn đạn”. Tôi rất tự tin và bắt chặt tay Thỏa cương quyết mổ tại đây, Thỏa là người trẻ nhưng rất hay... tuy chức vụ cao hơn nhưng luôn khiêm tốn học hỏi chuyên môn và kính nể tôi, nhất là niềm tin “tuyệt đối” của anh trong trường hợp này... Khi nghĩ về những năm tháng ở Hiệp đức tôi luôn nhớ ơn anh đã tạo cho tôi những điều dễ dãi trong lúc “hàn vi” kiếm sống nuôi vợ con... vài năm sau Thỏa học ra Bác sĩ hiện nay đang công tác tại Quảng nam, Anh Thỏa là gương hiếu học phấn đấu không ngừng, ở cương vị chỉ huy anh biết dùng người xứng đáng là người lãnh đạo... đến nay thỉnh thoảng anh em rất thâm tình... thường nhắc lại chuyện xưa với những tình cảm thân thương... người tốt lúc nào cũng được điều tốt! Phòng mổ lúc này khá hơn thời anh BsCương, có y sĩ gây mê, máy phát điện... Cả bệnh viện khẩn trương theo quyết định của tôi, điện sáng chuyển bệnh nhân phòng mổ (chẳng vô trùng gì cả, đó là phòng tiểu phẫu, cửa sổ đóng lưới).

Tôi bảo Y sĩ Tuấn tiêm liều Ketalar tĩnh mạch (loại thuốc mê duy nhất bệnh viện có) sau khi tiêm Tuấn báo tôi Huyết áp 60/40... máu làm gì có... phải làm nhanh thôi, mổ thân tử cung rất lẹ... lẹ đến nỗi đêm cháu bé trai kháu khỉnh vẫn còn kíp



cất tiếng khóc chào đời không bị ảnh hưởng thuốc mê, Y sĩ Thỏa và các nữ hộ sinh vui mừng chăm sóc đứa bé... còn tôi biết phải tiếp tục làm gì để ngăn chặn nguyên nhân mất máu ... bóc nhau lệ... tiêm oxytocin và khâu... móc chỉ, cột ... khâu nhanh, nhanh ... huyết áp lên dần... tử cung go tốt... ngoài kia bình minh hừng sáng, tiếng chim hót... như reo vui với tất cả chúng tôi thành công ca mổ đẻ đầu tiên tại huyện mới thành lập “mẹ tròn con vuông”... Tôi nghĩ, một phần nhờ trời... “may thầy phước chủ”...

Sau đó có Bs Nguyễn Quốc Đạt mới tốt nghiệp theo chính sách Bs Hoàng Thao “lên núi tu luyện” trước rồi về thành phố..., có Bác sĩ Lê Kỳ, được bổ nhiệm Phó Giám đốc huyện Hiệp đức để chuẩn bị cho YS Thỏa đi học bác sĩ... Phát huy từ kết quả ban đầu thành công, các Bs mạnh dạn tiếp tục triển khai phẫu thuật tại huyện... có khi buồn vì mổ ít quá, anh em chúng tôi đi lùng các ca thoát vị bẹn người già và trẻ em về mổ...

Từ đó uy tín đối với nhân dân Hiệp đức nâng cao... bây giờ gần 20 năm rời khỏi Hiệp đức nhân dân và lãnh đạo vẫn còn nhắc đến anh em chúng tôi... với lòng thương mến... thật là hạnh phúc vô biên cho người thầy thuốc.

Gần đây khi trở lại Hiệp đức tặng máy Siêu âm, đội ngũ thầy thuốc bây giờ quá hùng mạnh kể cả lượng và chất, mổ nhiều ca ngoạn mục hơn chúng tôi thời ấy bấy giờ... chúng tôi chỉ là những kẻ tiên phong lúc gian khó, nay Hiệp đức đã vươn lên như Phù Đổng ... thật chẳng bỏ công anh em chúng tôi tổn bao tâm huyết xây dựng... ”thương hiệu” trong những ngày đầu... thành lập huyện.

Một kỷ niệm sau đây trong những năm tháng ở Hiệp Đức mà tôi cho là ... kỳ lạ. Ngoài công việc tại Bệnh viện, Bs tăng cường như chúng tôi còn phải đi xuống các xã để điều tra sức khỏe nhân dân...

Một ngày nọ tôi đi Trà Linh một xã tuy thuộc huyện Hiệp đức nhưng muốn đến đó phải đi đò xuôi dòng sông Thu bồn vừa ngắm cảnh đẹp mê hồn của Hòn Kẽm Đá Dừng...

Lúc đó đời bác sĩ Hiệp đức như nghệ sĩ giang hồ “gươm đàn nửa gánh non sông một chèo”, ngoài lương nhà nước ẻo ượt, làm chuyên môn thì vô vị lợi, tôi còn nhớ sau những ca điều trị thành công người nhà nấu rỏ bánh, hay hái rỏ trái cây tặng cả bệnh viện, hoặc mời về nhà chiêu đãi mì Quảng... ai đã từng ở Hiệp đức thì ăn mì Quảng ... mệt nghỉ... kỳ giỗ đám... hay tổng kết liên hoan của nhân dân hay ủy ban vào thời điểm kinh tế còn khó khăn lúc đó (1986-1987) là món Mì Quảng độc nhất vô nhị ... thực ra chỉ một con gà nấu gần 20-30 tô mì Quảng... và uống rượu Nàng Hương... lúc đó thật hạnh phúc và ... vô tư... nay thì mỡ trong máu ai cũng cao... cái gì cũng kiêng...

Để “xóa đói giảm nghèo” cho bản thân và nuôi vợ con, tôi còn kiêm nghề mua gỗ gõ, gõ gõ chỉ cần mua vài tấc... về đóng bàn tủ xa lông rất đẹp. Mua tại Hiệp đức về đến Đà Nẵng có thể lời gấp năm, nhưng không phải ai cũng đem về được, kiểm lâm, công an huyện bắt giữ ngay... đối với các bác sĩ như chúng tôi các anh trong lãnh đạo huyện thương cảm vì “nghèo” duyệt cho mua gỗ về làm nhà,

có giấy tờ hẳn hoi... và như thế ta mua vài miếng nữa chen vô và mỗi khi có xe ai về gởi một tấm... xem như vợ con đủ sống qua ngày tháng... Nói là “buôn” nhưng thực tế vài miếng gỗ gỗ chẳng ai nở bắt?

Thực tế tôi lên Trà Linh lần này ngoài khám phát thuốc còn lý do nữa là anh Mươi, một nông dân khám bệnh tại huyện nói gỗ gỗ trên ấy rẻ lắm, và có diện 40-50cm (gỗ bề ngang gọi là diện càng lớn càng có giá để làm mặt bàn, tủ...) không có “giác” (là những vân gỗ, làm mất giá trị miếng gỗ), tôi nghe nói vậy nên lên xuôi thuyền đi Trà Linh thử xem...

Vừa bước lên bờ Trà Linh tôi đã nghe tiếng kêu thất thanh “cứu con tôi, cứu con tôi với”... một thanh niên bỗng đưa con khoảng 6,7 tuổi máu ở bắp đùi ra xối xả... Trà Linh lúc đó chưa có trạm xá... người cha trẻ tuổi ra bến đò mục đích kiếm chiếc đò hoặc ngược dòng lên Hiệp đức hai là xuôi dòng xuống Vĩnh điện để đến cơ sở y tế cứu con, cơ duyên gặp chúng tôi ở đây...

Đưa bé bị trâu húc, sừng đâm vào làm rách ở vùng bẹn phải, người sơ cứu đã đè vào đấy một cái khăn lau mặt và cột băng vải vòng quanh đùi đè lên máu ướm đẫm rỉ trên vải sùng sục, khi tôi sờ vết thương một dòng máu phun lên cao, biết vết thương động mạch tôi lấy ngón tay cái đè vào ngay, đoàn y tế chúng tôi chỉ có ba người với thuốc men, ống nghe... không ai nghĩ đến đem đò tiểu phẫu... sự trùng hợp ngẫu nhiên trên bến sông chúng tôi đặt em nhỏ trong nhà có bàn máy may, tôi lấy kim may uốn cong và chỉ may khâu ngay vết thương... để cầm máu. Tôi nhớ đến anh Bùi Cao Đăng đã dạy tôi từng mũi khâu... chập chững khi bước vào nghề y khoa...

Đưa bé nông thôn sức đề kháng rất tốt, uống kháng sinh vài ngày chẳng nhiễm trùng gì cả, sau đó trở lại bình thường... thời gian sau là một thiếu nữ xinh đẹp của đất Trà Linh...

Hóa ra cái thời gian con người cùng cực, đi kiếm gỗ gỗ để bán kiếm lời lại gặp em bé bị nạn, ở những nơi xa xôi như Trà Linh nếu theo dòng sông về Đà Nẵng mất nửa ngày, đưa bé ắt chết vì mất máu... và tại sao tôi lại tình cờ hiện diện nơi đây? Chỉ hai mũi khâu đơn giản nhất, với công cụ thô sơ nhất lại có thể thay đổi sinh mệnh của một sinh linh trong vũ trụ vô cùng vô tận này... Có phải tất cả là Duyên đã đùn đẩy tôi đến đây để ... trật tự vũ trụ được hài hòa biết đâu cô ấy sẽ là mẹ của một vĩ nhân nào đấy trong tương lai? Nếu em gái ấy chết cả một chuỗi mắc xích vũ trụ sẽ đi theo một hướng khác?

Nhìn người nông dân chèo chiếc thuyền trên đó có vài tác gỗ của tôi, ngược dòng sông Thu... khi qua những thác gềnh, anh ta phải đẩy thuyền bằng tay... và nửa ngày sau khúc gỗ nằm trên bến sông Hiệp đức, một con trâu vạm vỡ kéo miếng gỗ đó về Bệnh viện để chờ có dịp đi Đà Nẵng, và các nhân viên bệnh viện thân thương Hiệp đức cùng nhau hiệp sức khuân miếng gỗ rất nặng ấy lên xe ... lòng tôi không biết nói sao về tình cảm thương yêu đó của nhân dân Hiệp đức... cũng như các bạn đọc cố gắng tưởng tượng ra số phận khúc gỗ đó... lại quan hệ biện chứng với biết bao con người, tiền bạc ... đã giúp tôi vượt qua những ngày gian khổ... ấy.

Sau này khi về lại thành phố, nơi có những điều kiện tối tân... về y khoa, những bệnh nhân của tôi (thậm chí những người bạn thân hay tử phú...) vẫn phải ra đi với những kịch bản khác nhau mà không sao cưỡng lại... Thầy thuốc được biết bao nhiêu lời khen, cũng biết bao nhiêu lời chê, kiện tụng, dọa dẫm, thậm chí vũ lực...

Osler đã nói từ 200 năm trước: Y khoa là một khoa học của sự bất định, và một nghệ thuật của xác suất (Medicine is a science of uncertainty, and an art of probability)

Theo tôi mối quan hệ thầy thuốc và bệnh nhân còn có cái Duyên nữa... không phải mọi đáp số giống nhau như Osler đã phát hiện.

Thiện duyên mọi chuyện sẽ tốt đẹp!

Ác duyên, ngoài kịch bản xấu nhất là tử vong hoặc còn khiến cho cả đôi bên..."dang dở đời nhau"...

Chúng ta có thể can thiệp vào Duyên chăng? Tôi nghĩ chắc có...đó là Thầy thuốc đối với bệnh nhân chỉ cần cái Tâm trong sáng... Ác duyên sẽ giảm thiểu đi chăng?

Ba mươi năm sau khi hát lại bài Thà như giọt mưa Phạm Duy phổ nhạc Nguyễn Tất Nhiên tôi mới hiểu bài thơ "siêu" Thiên này: "giết người tên Duyên đau khổ muôn niên".

Lê Quang Thông



Hòa, LêQThông, Quốc, Thuận (XO họp mặt đầu Xuân 2/2008)